THÔNG SỐ KỸ THUẬT / SPECIFICATION			Camry 2.0G	Camry 2.5Q
KÍCH THƯỚC - TRỌNG LƯỢNG / DIMENSION - WEIGHT				
Kích thước tổng thể bên ngoài/ Overall Dimension	Dài x Rộng x Cao/ L x W x H	mm x mm x mm	4885 x 1840 x 1445	
Chiều dài cơ sở/ Wheelbase		mm	2825	
Chiều rộng cơ sở/ Tread	(Trước/Sau)/ (Front/Rear)	mm	1590/1615	1580/1605
Khoảng sáng gầm xe/ Ground clearance		mm	140	
Bán kính vòng quay tối thiểu/ Minimum turning radius		m	5.7	5.8
Trọng lượng không tải/ Kerb weight		kg	1520	1560
Trọng lượng toàn tải/ Gross weight		kg	2030	
Dung tích bình nhiên liệu/ Fuel Tank Capacity		L	60	
ĐỘNG CƠ-VẬN HÀNH / ENGINE - PERFORMANCE				
Loại động cơ/ Engine model Code			6AR-FSE, 16 van, DOHC, VVT-iW (Van nạp) & VVT-i (Van xả), Phun xăng trực tiếp D-4S	2AR-FE, 16 van, DOHC, VVT-i kép, ACIS
Số xy lanh/ No of Cyls			4	
Bố trí xy lanh/ Cylinder Arrangement			Thẳng hàng/ In line	
Dung tích xy lanh/ Displacement		cc	1998	2494
Hệ thống nhiên liệu/ Fuel System			Phun xăng đa điểm/ Intake port Multi-point	
Loại nhiên liệu/ Fuel type			Xăng không chì/ unleaded gasoline	
Công suất tối đa/ Max output		kw/ rpm	123/ 6500	135/ 6000
Mô men xoắn tối đa/ Max torque		nm/ rpm	199/ 4600	235/ 4100
Hệ thống ngắt- mở động cơ tự động/ Idling stop system			Không có/ Without	
Chế độ lái/ Multi Drive mode			1 chế độ (Thường)/ 1 mode (Normal)	3 chế độ (Tiết kiệm, thường, thể thao)/ 3 modes (Eco, Normal, Sport)
Hệ thống truyền động/ Drive Configuration			Cầu trước, dẫn động bánh trước/ Front-engine, front-wheel drive	
Hộp số/ Transmission type			Tự động 6 cấp/ 6AT	
Hệ thống treo/ Suspension	Trước/ Front		Macpherson/ McPherson Struts	
	Sau/ Rear		Tay đòn kép/ Double Wishbone	
Vành & lốp xe/ Tire & wheel	Loại vành/ Tyre		Mâm đúc/ Alloy	
	Kích thước lốp/ Size		215/ 55R17	235/ 45R18
	Lốp dự phòng/ Spare tire		Mâm đúc/ Full size spare tires (Aluminum)	
Đĩa Phanh/ Brake Disc	Trước/ Front		Đĩa tản nhiệt/ Ventilated disc	
	Sau/ Rear		Đĩa đặc/ Solid disc	
Tiêu chuẩn khí thải/ Emission standard			Euro 4	
NGOẠI THẤT / EXTERIOR				
Cụm đèn trước/ Headlamp	Đèn chiếu gần/ Lo-beam		Bi-LED dạng bóng chiếu/ Bi-LED projector	LED dạng bóng chiếu/ LED projector
	Đèn chiếu xa/ Hi-beam		Bi-LED dạng bóng chiếu/ Bi-LED projector	
	Đèn chiếu sáng ban ngày/ DRL (Daytime running light)		LED	
	Hệ thống điều khiển đèn tự động/ Auto light control		Có, chế độ tự ngắt/ Auto light control + auto cut	
	Hệ thống nhắc nhở đèn sáng/ Light remind warning		Có/ With	
	Hệ thống cân bằng góc chiếu/ Headlamp leveling system		Tự động/ Auto	
	Chế độ đèn chờ dẫn đường/ Follow me home		Có/ with	
Cụm đèn sau/ Rear lamp	Đèn vị trí/ Taillamp		LED	
Đèn báo phanh trên cao / Highmounted stop lamp			LED	
Đèn sương mù/ Foglamp	Trước/ Front		Có/ With	
Gương chiếu hậu ngoài/ Outer mirror	Chức năng điều chỉnh điện/ Power adjust		Có/ With	
	Chức năng gập điện/ Power fold		Có/ With	Tự động/ Auto
	Tích hợp đèn báo rẽ/ Turn signal lamp		Có/ With	
	Tích hợp đèn chào mừng/ Welcome lamp		Có/ With	
	Chức năng tự điều chỉnh khi lùi/ Reverse-link		Không có/ Without	Có/ With
	Bộ nhớ vị trí/ Memory		Không có/ Without	Có (2 vị trí)/ With (02 positions)
	Chức năng chống bám nước/ Water repellent		Có/ With	
Gạt mưa/ Wiper	Trước/ Front		Gạt mưa tự động/ Auto wiper (rain sensor)	
Chức năng sấy kính sau/ Rear glass Defogger			Có/ With	
Ăng ten/ Antenna			Kính sau/ Rear Glass Division	
Tay nắm cửa ngoài xe/ Outer door handle			Mạ crom/ Crome plating	
Lưới tản nhiệt/ Front grille			Mạ/ Plating	
Ống xả kép/ Dual exhaust			Không có/ Without	Có/ With
NỘI THẤT / INTERIOR				
Tay lái/ Steering wheel	Loại tay lái/ Type		3 chấu/ 3-spoke	
	Chất liệu/ Material		Bọc da/ Leather	
	Nút bấm điều khiển tích hợp/ Steering switch		Có/ With	
	Điều chỉnh/ Adjust		Chỉnh tay 4 hướng/Manual tilt & telescopic	Chỉnh điện 4 hướng/Power tilt & telescopic
	Lẫy chuyển số/ Paddle shifter		Không có/ Without	Có/ With
	Bộ nhớ vị trí/ Memory		Không có/ Without	Có (2 vị trí)/ With (2 positions)
Gương chiếu hậu trong/ Inner mirror			Chống chói tự động/ Electrochromic	
Tay nắm cửa trong xe/ Inner door handle			Mạ crom/ Chrome plating	
Cụm đồng hồ/ Instrument cluster	Loại đồng hồ/ Type		Optitron	
	Đèn báo chế độ Eco/ Eco indicator		Có/ With	
	Chức năng báo lượng tiêu thụ nhiên liệu/ Fuel consumption meter		Có/ With	
	Chức năng báo vị trí cần số/ Shift position indicator		Có/ With	
	Màn hình hiển thị đa thông tin/ MID (Multi information display)		TFT 4.2"	TFT 7"
Cửa sổ trời/ Sun roof & Moon roof			Không có/ Without	Có/ with
GHẾ / SEATING				
Chất liệu bọc ghế/ Material			Da / Leather	
Ghế trước/ Front seat	Loại ghế/ Type		Thường/ Normal	
	Điều chỉnh ghế lái/ Driver's seat		Chỉnh điện 10 hướng/ 10 way power	
	Điều chỉnh ghế hành khách/ Front passenger's seat		Chỉnh điện 8 hướng/ 8 way power	
	Bộ nhớ vị trí ghế lái/ Driver seat Memory		Không có/ Without	Có (2 vị trí)/ With (2 positions)
Ghế sau/ Rear seat	Hàng ghế thứ hai/ 2nd-row		Cố định/ Fix type	Ngả lưng chỉnh điện/ Power Reclining
TIỆN ÍCH / UTILITIES & COMFORT				
Rèm che nắng kính sau/ Rear sunshade			Chỉnh điện/ Power adjust	
Rèm che nắng cửa sau/ Rear window sunshade			Không có/ Without	Chỉnh tay/ Manual
Hệ thống điều hòa/ Air conditioner			Tự động 2 vùng độc lập/ Auto, 2 zones	Tự động 3 vùng độc lập/ Auto, 3 zones
Cửa gió sau/ Rear air duct			Có/ With	
Hệ thống âm thanh/ Audio	Đầu đĩa/ Head unit		DVD 1 đĩa, màn hình cảm ứng 7 inch/ Single -disc DVD, 7 inch -touch screen.	DVD 1 đĩa, màn hình cảm ứng 8 inch/ Single -disc DVD, 8 inch -touch screen.
	Số loa/ Number of speaker		6 loa/ 6 speakers	9 loa JBL / 9 JBL speakers
	Cổng kết nối AUX/ AUX		Có/ With	
	Cổng kết nối USB/ USB		Có/ With	
	Kết nối Bluetooth/ Bluetooth		Có/ With	
	Hệ thống đàm thoại rảnh tay/ Hands-free system		Có/ With	
	Kết nối điện thoại thông minh/ Smart connect		Có/ With	
Chìa khóa thông minh & khởi động bằng nút bấm/ Smart key & push start			Có/ With	
Khóa cửa điện/ Power door lock			Có (Tự động)/ With (Auto speed-lock)	
Chức năng khóa cửa từ xa/ Wireless Door Lock			Có/ With	
Cửa sổ điều chỉnh điện/ Power window			Tự động lên-xuống tất cả các cửa/ Auto for all windows	
Phanh tay điện tử/ Electronic Parking Brake			Có/ With	
Hệ thống định vị/ Navigation system			Không có/ Without	Có/ With
Hệ thống hiển thị thông tin trên kính lái/ Head Up Display			Không có/ Without	Có/ With
Bảng điều khiển trên tựa tay ghế sau/ RR seat armrest control board			Không có/ Without	Có/ With
Hệ thống kiểm soát hành trình/ Cruise control			Không có/ Without	Có/ With
Hệ thống theo dõi áp suất lốp/ Tire Pressure Monitoring System			Có/ With	
AN NINH (HỆ THỐNG CHỐNG TRỘM)/ SAFETY (ANTI-THEFT SYSTEM)				
Hệ thống báo động/ Alarm			Có/ With	
Hệ thống mã hóa khóa động cơ/ Immobilizer			Có/ With	
AN TOÀN CHỦ ĐỘNG / ACTIVE SAFETY				
Hệ thống chống bó cứng phanh/ ABS			Có/ With	
Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp/ BA (Brake Assist)			Có/ With	
Hệ thống phân phối lực phanh điện tử/ EBD Electronic Brakeforce Distribution)			Có/ With	
Chức năng giữ phanh điện tử/ Brake Hold			Có/ With	
Hệ thống cân bằng điện tử/ VSC (Vehicle Stability Control)			Có/ With	
Hệ thống kiểm soát lực kéo/ TRC (Traction control)			Có/ With	
Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc/ HAC (Hill Start Assist control)			Có/ With	
Hệ thống cảnh báo điểm mù/ BSM (Blind Spot Mirror)			Không có/ Without	Có/ With
Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau/ RCTA (Rear Cross Traffic Allert)			Không có/ Without	Có/ With
Đèn báo phanh khẩn cấp/ EBS (Emergency brake signal)			Có/ With	
Camera lùi/ Back camera			Có/ With	
Cảm biến hỗ trợ đỗ xe/ Sensor	Sau/ Rear		Có/ With	
	Góc trước/ Front corner		Có/ With	
	Góc sau/ Rear corner		Có/ With	
AN TOÀN BỊ ĐỘNG / PASSIVE SAFETY				
Túi khí/ SRS airbag	Túi khí người lái & hành khách phía trước/ Driver & Front passenger		Có/ With	
	Túi khí bên hông phía trước/ Front side		Có/ With	
	Túi khí rèm/ Curtain		Có/ With	
	Túi khí đầu gối người lái/ Driver's knee		Có/ With	
Khung xe GOA/ GOA Frame			Có/ With	
Dây đai an toàn/ Seat belt			3 điểm ELR, 5 vị trí/ 3 points ELRx5	
Ghế có cấu trúc giảm chấn thương cổ (Tựa đầu giảm chấn)/ WIL (Whiplash injury lessening)			Có/ With	
Cột lái tự đổ/ Collapsible Steering Column			Có/ With	
Bàn đạp phanh tự đổ/ Collapsible braking pedal			Có/ With	

Công ty Ô tô Toyota Việt Nam được quyền thay đổi bất kỳ đặc tính nào mà không báo trước. Hình ảnh xe và một số đặc tính kỹ thuật trong ấn phẩm này có thể hơi khác so với thực tế.
Toyota Motor Vietnam reserves the right to alter any specifications and equipment without prior notice. Vehicle photos and detailed specifications in this print item may vary from the actual ones.

ĐƯỜNG DÂY NÓNG PHỤC VỤ KHÁCH HÀNG
CUSTOMER SERVICE HOTLINE
Hotline 24/7
0899 289 289

VAY TỪ TOYOTA, MUA XE TOYOTA. Xin vui lòng liên hệ:
- *Công ty Tài chính Toyota Việt Nam:*
  Tel: 028 73090998 – Fax: 028 39110113
  www.toyotafinancial.com.vn | info@toyotafinancial.com.vn
- *Hệ thống Đại lý ủy quyền Toyota trên toàn quốc*

TOYOTA FINANCIAL SERVICES | TÍN DỤNG MUA XE

TOYOTA
BẮC GIANG

BEAUTIFUL MONSTER

ALL NEW

CAMRY

ASEAN NCAP Safety ★★★★★

TNGA Toyota New Global Architecture

NGÔN NGỮ THIẾT KẾ THÔNG MINH GIÀU CẢM XÚC

Phiên bản Camry 2019 mang đến một diện mạo mới mẻ, vô cùng bắt mắt với sự liền mạch trong mọi chi tiết thiết kế, là tâm điểm thu hút những ánh nhìn mỗi khi lướt bánh.

CỤM ĐÈN TRƯỚC

Cụm đèn được thiết kế dáng thể thao khỏe khoắn và tích hợp công nghệ Auto Light, công nghệ cân bằng góc chiếu và đèn chờ dẫn đường.

MÂM XE

Thiết kế mới góc cạnh tôn lên nét cá tính.

CỤM ĐÈN SAU

Cụm đèn LED trải dài hòa hợp với cản sau dày dặn, tăng sự khỏe khoắn nam tính cho toàn bộ thiết kế.

CỬA SỔ TRỜI

Cửa sổ trời tự động bằng điện đem đến trải nghiệm hòa mình với thiên nhiên trong lành đầy thư thái.

NỘI THẤT SANG TRỌNG, ĐẲNG CẤP

Nội thất rộng rãi, tiện nghi được cải tiến với công nghệ hiện đại, kiến tạo không gian đẳng cấp và yên bình.

HỆ THỐNG ÂM THANH

Màn hình DVD 8 inch và 9 loa mang nhãn hiệu JBL danh tiếng (bản 2.5Q) tạo nên không gian giải trí đẳng cấp.

HỆ THỐNG ĐỊNH VỊ

Giao diện tiếng Việt thân thiện, tích hợp bản đồ trực quan trên màn hình tiện lợi khi du lịch xa.

HỆ THỐNG HIỂN THỊ THÔNG TIN TRÊN KÍNH LÁI

Hệ thống cho phép nắm rõ các thông số về tốc độ, tin báo… giúp người lái hoàn toàn yên tâm vào việc điều khiển xe.

GHẾ LÁI

Ghế với thiết kế ôm thân cùng chức năng chỉnh điện 10 hướng, nhớ ghế 2 vị trí (2.5Q) giúp người lái có cảm giác thoải mái và tiện lợi nhất.

HÀNG GHẾ SAU

Hàng ghế sau với tính năng ngả điện (2.5Q) mang đến tiện nghi và cảm giác êm ái cho chuyến đi xa.

BẢNG ĐIỀU KHIỂN

Bảng điều khiển trên thanh đỡ tay sau tân tiến với nút bấm cảm ứng trang nhã, cho hành khách dễ dàng điều chỉnh tiện nghi trong xe.

VẬN HÀNH MẠNH MẼ

Ngôn ngữ thiết kế hiện đại (TNGA) giúp Camry mới có trọng tâm thấp, tầm quan sát rộng và vận hành ổn định trên mọi cung đường.

ĐỘNG CƠ

Động cơ 2AR-FE (2.5Q) đem đến một bộ máy mạnh mẽ, tiết kiệm nhiên liệu và thân thiện với môi trường.

HỘP SỐ TỰ ĐỘNG 6 SỐ CẤP

Hộp số tự động 6 cấp giúp tăng giảm số êm ái.
Bản 2.5Q trang bị lẫy chuyển số trên tay lái giúp thao tác nhanh chóng và thuận tiện.

HỆ THỐNG MỞ KHÓA THÔNG MINH

Hệ thống mở khóa và khởi động thông minh bằng nút bấm tạo sự tiện lợi tối đa cho khách hàng khi ra/ vào xe và khởi động/ tắt máy với bộ điều khiển mang bên mình.

HỆ THỐNG KIỂM SOÁT HÀNH TRÌNH

Hệ thống kiểm soát hành trình tăng sự thuận tiện, giảm thao tác cho người lái trên những cung đường xa.

AN TOÀN TUYỆT ĐỐI CHUẨN ASEAN NCAP 5 SAO

Trên tất cả, dòng Camry đem những công nghệ hiện đại nhất mang đến sự an toàn cho người sử dụng.

ASEAN NCAP Safety ★★★★★

HỆ THỐNG 7 TÚI KHÍ

Hệ thống túi khí tân tiến với 7 túi khí được trang bị trong xe đem đến sự an toàn tuyệt đối ở mọi vị trí ngồi.

KHUNG XE GOA

Khung xe GOA có các vùng co rụm hấp thu xung lực, giúp giảm thiểu tối đa lực tác động trực tiếp lên khoang hành khách.

AN TOÀN CHỦ ĐỘNG

CHỨC NĂNG GIỮ PHANH ĐIỆN TỬ

Chức năng tiện lợi giữ xe không chuyển động khi dừng chờ đèn đỏ, qua đó giảm thao tác cho người lái trên những đoạn đường đông người qua lại.

HỆ THỐNG CẢNH BÁO ĐIỂM MÙ

Chức năng cảnh báo cho người lái các phương tiện đang di chuyển trong vùng không quan sát được, giúp đảm bảo an toàn khi chuyển làn hay lùi xe trong bãi đỗ.

PHỤ KIỆN

Ngoại Thất

Phim dán bảo vệ chén cửa

Hõm tay nắm cửa dạng vân cacbon

Vè che mưa mạ crom

TRD

Ốp trang trí phía trước màu đen

Ốp hướng gió sườn xe (chưa sơn)

Ốp hướng gió phía trước (chưa sơn)

Ốp hướng gió phía sau (chưa sơn)

Ốp trang trí phía trước màu bạc

Cánh hướng gió sau (chưa sơn)

Ngoại Thất

Ốp bậc cửa khoang hành lý

Ốp trang trí phía sau mạ crom

Ốp trang trí phía trước mạ crom

Nội Thất

Lưới khoang hành lý

Giá đựng giày

Hộp đựng đồ

Lưới khoang hành lý

Điện Tử

Gập gương tự động

Bộ mở cốp tự động

Tiện Ích

Khay hành lý

Khay hành lý gập gọn

Tấm chắn nắng trước

Hộp lạnh

Khóa lốp

Bạt phủ xe

Bơm lốp điện tử

Bộ hỗ trợ khẩn cấp

Màu Nội Thất

Màu Be

Màu Đen

Màu Ngoại Thất

Bạc (1D4)

Trắng Ngọc Trai (089)

Ghi (4X7)

Nâu (4W9)

Đen (218)

Đen (222)

Đỏ (3T3)